

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	570.37	84.42
Thay đổi	-5.70	-1.14
% thay đổi	-1.00%	-1.35%
KLKL (triệu CP)	66.82	36.35
% thay đổi	-32%	-18%
GTKL (tỷ VND)	1060.80	445.12
% thay đổi	-37%	-17%
KL thỏa thuận (triệu CP)	18.23	4.47
GT thỏa thuận (tỷ VND)	424.82	32.74
Mua/bán ròng NDTNN (tỷ VND)	-184.96	-15.12

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Hai sàn giảm điểm với khối lượng tiếp tục thu hẹp do lực cầu quan sát khá yếu. Hiện tại, tâm lý thận trọng vẫn đang chi phối thị trường do NĐT vẫn (1) muốn chờ đợi quan sát thêm những thông tin và tác động tiếp theo liên quan tới Thông tư 36. Ngoài ra, (2) chỉ còn 02 tuần giao dịch nữa là đến kỳ nghỉ Tết, NĐT cũng thường có tâm lý bán ra để thu tiền về cuối năm. Bên cạnh đó, (3) khối ngoại chuyển sang bán ròng khá mạnh trên 02 sàn cũng ảnh hưởng tới thị trường.

Chúng tôi cho rằng trước những rào cản tâm lý nêu trên, thanh khoản thị trường sẽ tiếp tục yếu đi, cơ hội đầu tư cũng sẽ không nhiều, chủ yếu tập trung vào một vài cổ phiếu công bố KQKD tích cực trong quý IV. Mặc dù vậy, chúng tôi cũng không quá bi quan về thị trường và cho rằng thị trường sẽ sớm ổn định trở lại về cuối tuần.

Ở góc độ kỹ thuật, chúng tôi kỳ vọng VN-Index sẽ không giảm quá vùng hỗ trợ 565 - 570 điểm. Một sự sụt giảm sâu dưới ngưỡng này sẽ khiến hoạt động bán trong ngắn hạn đẩy mạnh và đe dọa xu hướng thị trường. Kháng cự vẫn ở mức 580 điểm.

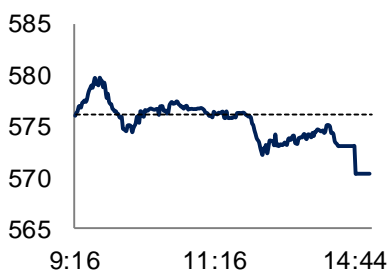
KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Trên cơ sở nhận định trên, chúng tôi tư vấn quan điểm đầu tư như sau:

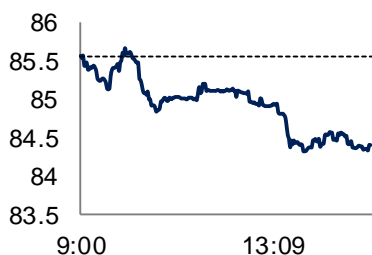
- **Hoạt động đầu tư ngắn hạn:** NĐT nên thận trọng, cơ cấu và giảm bớt tỷ lệ nắm giữ.

- **Danh mục trung và dài hạn:** Tập trung vào những cổ phiếu cơ bản, tích lũy cổ phiếu trước và sau thời điểm nghỉ Lễ tại các phiên giảm điểm.

Diễn biến VN-Index trong ngày



Diễn biến HNX-Index trong ngày



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giao dịch thận trọng với thanh khoản thấp và biên độ dao động giá hẹp. Dường như nhà đầu tư đang chờ đợi phản ứng của thị trường với TT36 trong ngày đầu tiên được áp dụng. Một lý do nữa có thể là do tâm lý nghỉ Tết sớm của nhà đầu tư khiến thị trường giao dịch ảm đạm trong phiên hôm nay.

Đáng chú ý, VN-Index và HNX-Index đóng cửa tại mức giá thấp nhất trong ngày cho thấy căng về cuối phiên, lực cầu càng tỏ ra hụt hời. Tất cả các cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán và dầu khí đều giảm điểm, ngoại trừ PVS khi cổ phiếu này bắt ngờ đóng cửa giá xanh nhờ lực mua mạnh ngay trước khi kết thúc phiên ATC. Có thể thấy, nhóm cổ phiếu ngành dầu khí và chứng khoán đang kém tính hấp dẫn và vận động kém hơn thị trường chung.

Chốt phiên, VN-Index và HNX-Index lần lượt giảm 0,99% và 1,33%. Tổng giá trị giao dịch cả hai sàn chỉ đạt gần 2000 tỷ, thấp hơn gần 30% so với ngày hôm qua. Độ rộng thị trường trong phiên hôm nay là 50 mã tăng / 161 mã giảm trên HSX và 58 mã tăng / 140 mã giảm trên HNX.

PHÒNG PHÂN TÍCH BSC

Địa chỉ: Tầng 10 – Tháp BIDV
35 Hàng Vôi – Hà Nội
Tel: 84 4 39352722
Email: R&D_BSC@bsc.com.vn
Website: www.bsc.com.vn



GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Khối ngoại hôm nay lần lượt bán ròng 185 tỷ đồng trên HSX và 15,12 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên HNX, ở chiều mua, họ mua vào tổng cộng 5,51 tỷ, nổi bật là VND (1,5 tỷ đồng) và KLS (839 triệu đồng). Ngược lại, ở chiều bán, họ bán tổng cộng 20,63 tỷ đồng, mạnh nhất là PVS (12,2 tỷ đồng), theo sau là BVS (4 tỷ đồng) và VCG (1,2 tỷ đồng).

DIỄN BIẾN VĨ MÔ

Chỉ số PMI (HSBC) tháng 01 đạt 51,5 điểm, giảm so với mức 52,7 điểm trong tháng 12/2014. Báo cáo cũng chỉ ra diễn biến giá cả đầu vào giảm mạnh trong tháng vừa qua, giảm mạnh nhất trong lịch sử khảo sát. Tốc độ tạo việc làm tiếp tục gia tăng, đạt mức cao nhất kể từ tháng 12/2013. Yếu tố quan trọng nữa là sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục gia tăng.

Nhận định của BSC:

Chỉ số PMI tháng 1/2015 của Việt Nam dù giảm nhưng điều này hoàn toàn bình thường và đã được dự báo trước do theo chu kỳ tình hình sản xuất các tháng đầu năm thường thấp hơn các tháng cuối năm. Trong tháng tới, PMI có khả năng chững lại do tháng 2 có kỳ nghỉ Tết âm lịch. Dù vậy, chúng tôi kỳ vọng về sự phục hồi của PMI kể từ tháng 3, khi mà hoạt động sản xuất bắt đầu tạo đà trong những tháng đầu năm.

Cán cân thương mại thâm hụt 0,5 tỷ USD trong tháng đầu năm, tương đương với 3,9% kim ngạch xuất khẩu. Nguyên nhân nằm ở việc tốc độ nhập khẩu tăng trưởng mạnh mẽ, vượt trội so với xuất khẩu. Khu vực trong nước tiếp tục nhập siêu 1,2 tỷ USD, trong khi khu vực vốn FDI và dầu thô xuất siêu gần 0,7 tỷ USD.



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

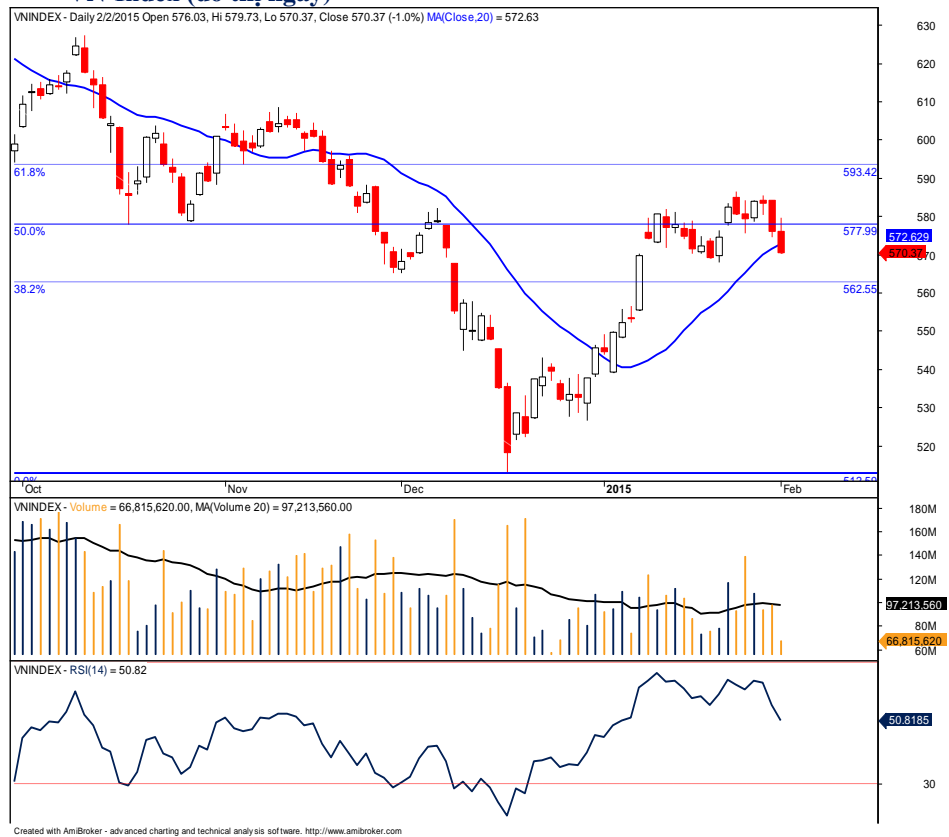
Phiên giảm đầu tiên trong tuần đưa thị trường rớt khỏi nền giá tích lũy 575-580, VN-index tiến gần về ngưỡng hỗ trợ 570, kèm khối lượng giao dịch giảm sút chỉ bằng 0.68 lần phiên giao dịch trước.

Phiên giao dịch hôm nay kịch bản tương tự như phiên cuối tuần, phiên sáng duy trì đà tăng ở mức ổn định quanh ngưỡng tham chiếu 575. Thị trường dao động hẹp trên mốc 575 đến giữa phiên chiều, tuy nhiên một đợt giảm sâu đưa thị trường xuống ngưỡng hỗ trợ thấp hơn vùng 570, chốt phiên tại 570.37 điểm, giảm 5.70 điểm.

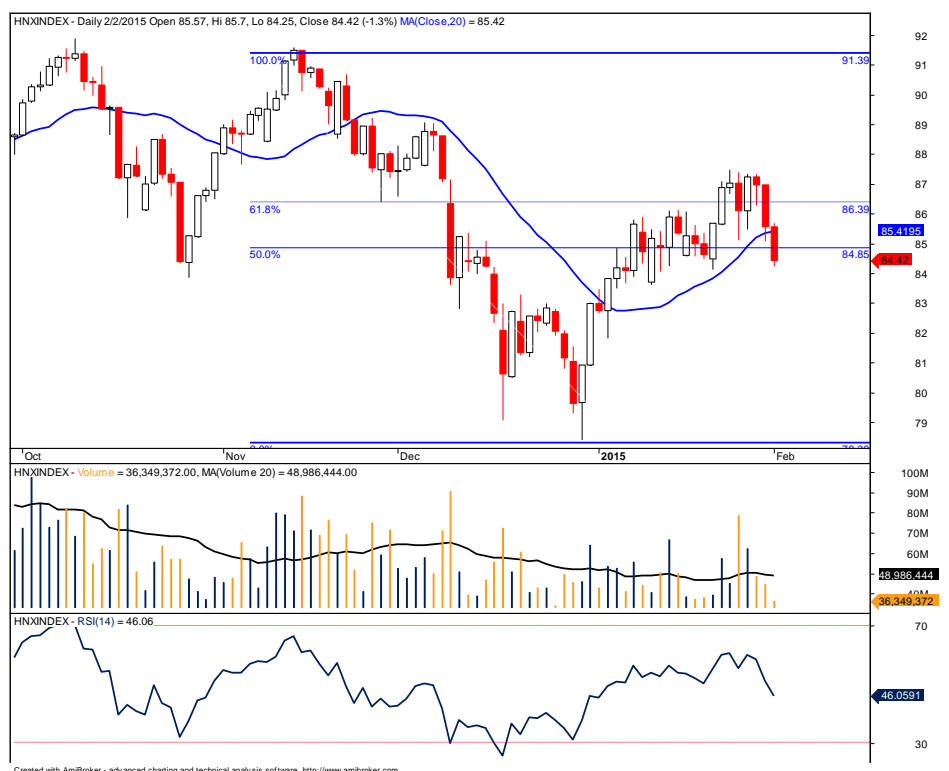
Chỉ báo MFI(15) thoát khỏi đường 50, đạt 44.74 điểm, duy trì đà đi xuống. Chỉ báo Momentum xuống dưới đường Zero, dừng tại -1.14 điểm. Chỉ báo RSI(15) giảm tương ứng 51,01 điểm. Đường MACD xuống dưới chỉ báo chậm, tuy nhiên đường này vẫn nằm trên đường Zero.

Thị trường vẫn duy trì được tại mức hỗ trợ vùng 570 tin cậy, ngưỡng 575 trở thành mức kháng cự mới cho thị trường. Trong phiên tới đây, thị trường có thể sẽ nhiều lần kiểm tra lại ngưỡng hỗ trợ 570 này nếu áp lực bán còn duy trì kèm theo thanh khoản cải thiện.

VN-Index (đồ thị ngày)



HNX-Index (đồ thị ngày)



BẢNG THEO DÕI DANH MỤC NGẮN HẠN

Hiện không có vị thế nào được mở



BẢNG THEO DÕI DANH MỤC CANSLIM

Vị thế đang mở

STT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần	Hiệu suất từ khi mua	Giá mục tiêu	Cắt Lỗ
1	DRC	2014-08-14	53.0	60.5	60.5	0.00%	14.15%	63.6	48.8
2	DCL	2015-01-27	49.7	47.9	47.8	-0.21%	-3.82%	59.6	45.7
3	FPT	2015-01-12	48.3	47.5	47.4	-0.21%	-1.86%	58.0	44.4
4	DBC	2014-01-14	28.8	29	28.9	-0.34%	0.35%	34.6	26.5
5	FMC	2015-01-27	24.8	24.7	24.6	-0.40%	-0.81%	29.8	22.8
6	HVG	2014-01-14	21.2	20.8	20.7	-0.48%	-2.36%	25.4	19.5
7	DHC	2014-01-14	21.5	20.5	20.4	-0.49%	-5.12%	25.8	19.8
8	VIC	2014-07-07	47.74714	48	47.7	-0.62%	-0.10%	57.3	43.9
9	SD9	2015-01-27	14.9	14.4	14.3	-0.69%	-4.03%	17.9	13.7
10	REE	2015-01-27	29.1	28.5	28.2	-1.05%	-3.09%	34.9	26.8
11	DIC	2014-08-19	8.7	8.9	8.8	-1.12%	1.15%	10.4	8.0
12	TCM	2014-08-22	31.8	33	32.5	-1.52%	2.20%	38.2	29.3
13	SAM	2014-09-23	12.07	12.4	12.2	-1.61%	1.08%	14.5	11.1
14	HAG	2014-01-14	23.2	21.6	21.2	-1.85%	-8.62%	27.8	21.3
15	SSI	2014-08-18	27.6	26.3	25.8	-1.90%	-6.52%	33.1	25.4
16	IJC	2014-07-02	12.9	13	12.7	-2.31%	-1.55%	15.5	11.9
17	HAP	2014-08-05	8.4	8.1	7.9	-2.47%	-5.95%	10.1	7.7
18	ASM	2015-01-27	9.2	9.2	8.9	-3.26%	-3.26%	11.0	8.5
19	PPC	2014-01-14	27.3	25.6	24.7	-3.52%	-9.52%	32.8	25.1
20	BVS	2014-08-13	13	14	13.5	-3.57%	3.85%	15.6	12.0
Trung bình						-1.38%	-1.69%		



THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

TOP 5 CP TÁC ĐỘNG TĂNG LÊN VN - INDEX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
LGC	31,400	6.44	0.063	49,170
HT1	18,900	1.61	0.054	439,990
POM	8,500	6.25	0.053	10
MPC	109,000	0.93	0.04	1,000
JVC	24,000	3	0.025	745,100

TOP 5 CP TÁC ĐỘNG TĂNG LÊN HNX - INDEX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
PVS	27,900	3.72	0.275	1.72MLN
PVI	19,500	2.63	0.072	18,000
NTP	52,900	3.73	0.066	3,600
VIT	18,900	6.78	0.007	1,100
TV2	37,900	7.06	0.007	10,000

TOP 5 CP TÁC ĐỘNG GIẢM LÊN VN - INDEX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
MSN	82,500	-1.79	-0.628	67,020
VNM	103,000	-0.96	-0.569	87,980
GAS	76,500	-0.65	-0.539	82,200
BID	17,200	-1.71	-0.48	2.42MLN
STB	18,400	-3.16	-0.424	930,440

TOP 5 CP TÁC ĐỘNG GIẢM LÊN HNX - INDEX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
ACB	16,800	-2.33	-0.231	265,200
VCG	11,900	-4.8	-0.163	532,200
VNR	22,500	-7.41	-0.145	300
SHB	8,800	-2.22	-0.109	3.04MLN
NVB	6,900	-6.76	-0.093	7,000

TOP 5 CP TĂNG MẠNH NHẤT TRÊN HSX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
HLA	1,100	10	0.002	251,940
VNG	10,700	7	0.005	10
MCP	17,100	6.88	0.007	190
MDG	4,900	6.52	0.002	3,200
TDW	24,600	6.49	0.007	10

TOP 5 CP TĂNG MẠNH NHẤT TRÊN HNX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
GMX	13,300	9.92	0.004	500
BKC	11,400	9.62	0.004	2,100
HTP	8,000	9.59	0.001	500
HDA	9,200	9.52	0.001	100
DST	15,000	9.49	0.001	100

TOP 5 CP GIẢM MẠNH NHẤT TRÊN HSX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
HTL	34,800	-6.95	-0.012	5,500
CCI	13,500	-6.9	-0.008	2,350
PNC	10,800	-6.9	-0.005	20
VSI	9,500	-6.86	-0.005	400
COM	31,700	-6.76	-0.018	1,360

TOP 5 CP GIẢM MẠNH NHẤT TRÊN HNX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
BTS	9,000	-10	-0.067	14,200
NDF	12,600	-10	-0.005	61,600
TV3	27,000	-10	-0.006	100
VNT	43,200	-10	-0.016	8,500
SDG	23,000	-9.8	-0.01	100

TOP 5 CP CÓ KLGD NHIỀU NHẤT HSX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
OGC	5,700	-6.56	-0.068	4.84MLN
FLC	10,200	-0.97	-0.021	4.43MLN
TTF	12,400	0	0	3.42MLN
VHG	11,800	-5.6	-0.03	3.06MLN
MBB	14,000	-1.41	-0.132	2.83MLN

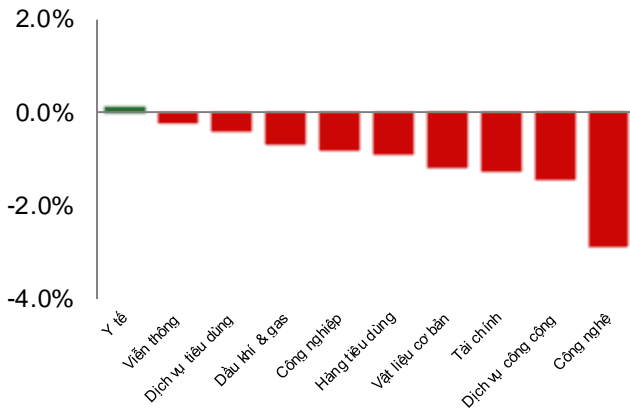
TOP 5 CP CÓ KLGD NHIỀU NHẤT HNX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
KLF	10,000	-3.85	-0.018	6.43MLN
SCR	7,700	-1.28	-0.009	3.79MLN
SHB	8,800	-2.22	-0.109	3.04MLN
PVX	4,400	-4.35	-0.049	1.96MLN
FIT	17,900	1.13	0.006	1.88MLN

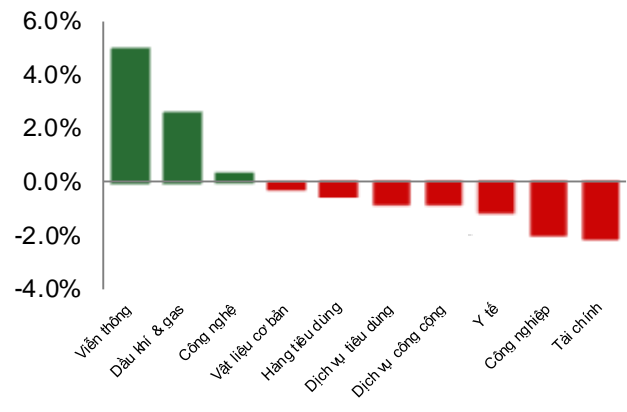


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

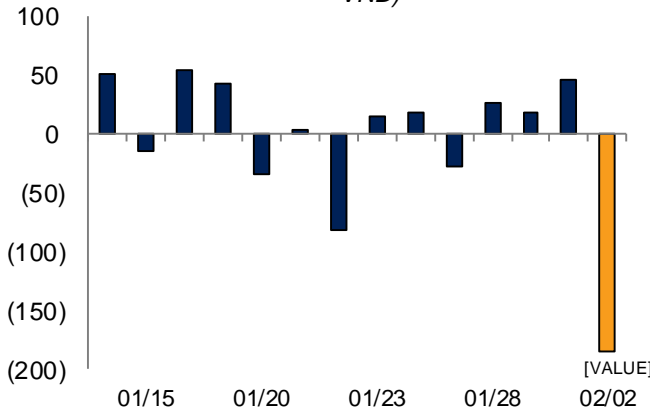
Tăng giảm các ngành trên HSX



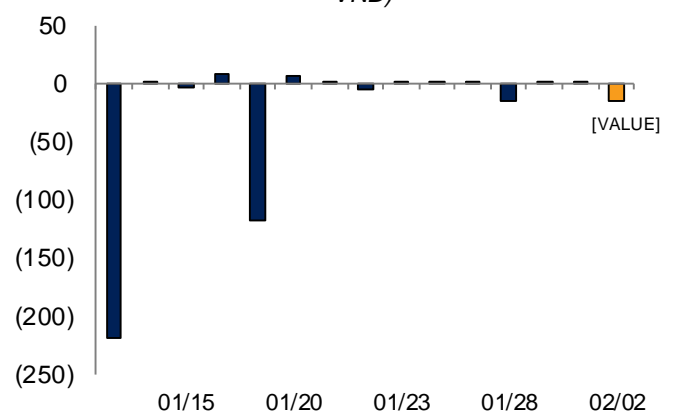
Tăng giảm các ngành trên HNX



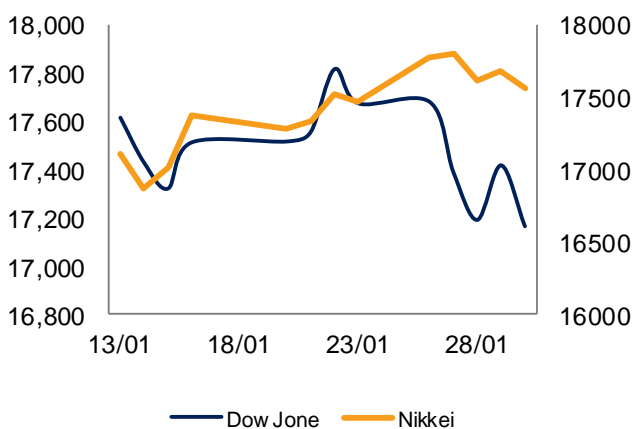
Mua bán ròng của NĐTNN trên HSX (tỷ VND)



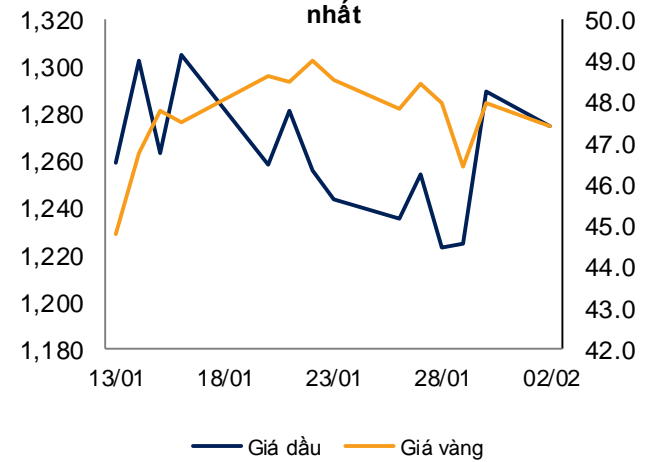
Mua bán ròng của NĐTNN trên HNX (tỷ VND)



Dow Jones, Nikkei trong 2 tuần gần nhất

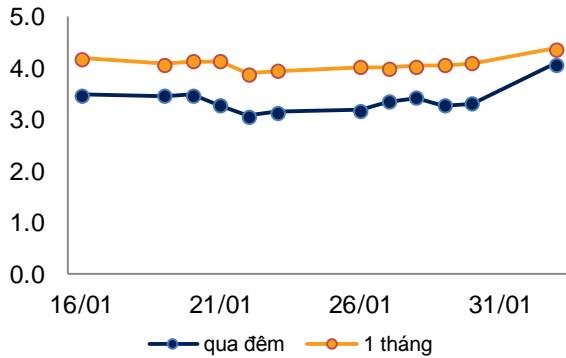


Diễn biến giá vàng, dầu trong 2 tuần gần nhất

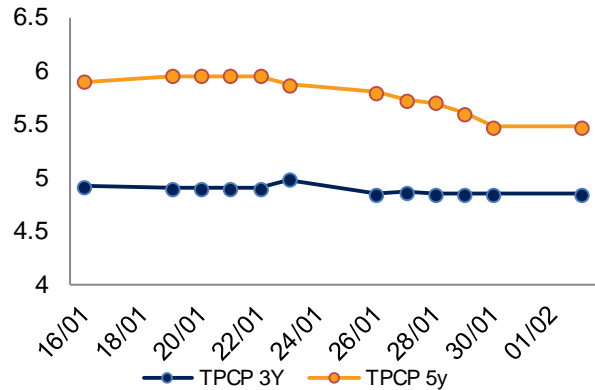


THỐNG KÊ VĨ MÔ

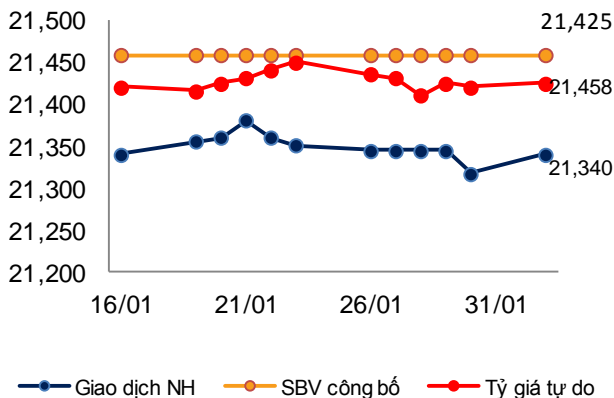
Lãi suất VND liên ngân hàng trong 2 tuần gần nhất



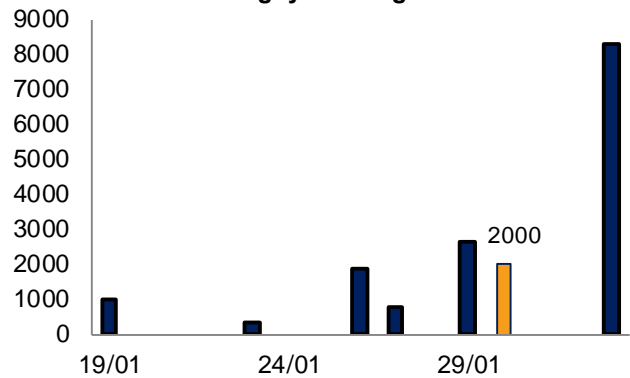
Lãi suất TPCP trong 2 tuần gần nhất



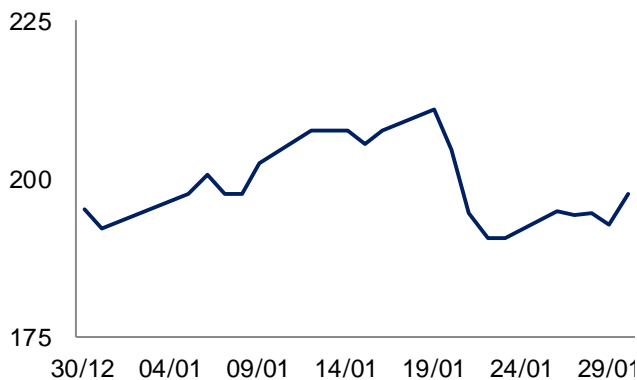
Tỷ giá USD/VND trong 2 tuần gần nhất



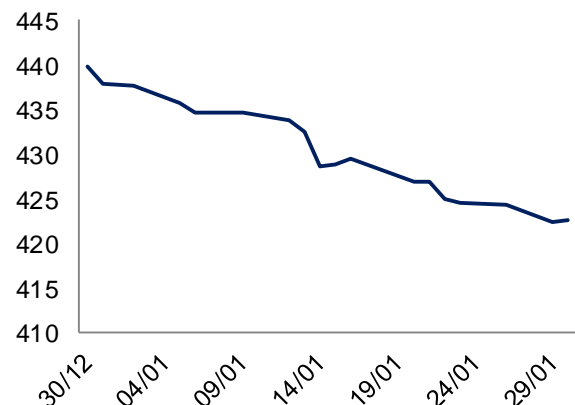
Khối lượng Reverse Repo trên OMO trong ngày 2 tuần gần nhất



Chỉ số CDS Việt Nam (5Y)



Chỉ số giá hàng hóa cơ bản thế giới CRB



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật

PHÒNG PHÂN TÍCH – CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHĐT&PTVN**Trần Thăng Long****Trưởng Bộ phận**longtt@bsc.com.vn**Bùi Nguyên Khoa**khoabn@bsc.com.vn**Nguyễn Hoàng Việt**viethn@bsc.com.vn**Đỗ Nam Tùng**tungdn@bsc.com.vn**Nguyễn Quốc Trường**truongnq@bsc.com.vn**Vũ Thanh Phong**phongvt@bsc.com.vn***THÔNG TIN LIÊN HỆ*****BSC Trụ sở chính**

Tầng 10, 11 – Tháp BIDV

35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm – Hà Nội

Tel: 84 4 39352722

Fax: 84 4 22200669

Website: www.bsc.com.vn**Chi nhánh BSC Hồ Chí Minh**

Tầng 9 – 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: 84 8 3 8218885

Fax: 84 8 3 8218510

Trưởng Phòng Tư vấn đầu tư (Hội sở)**Lê Thị Hải Đường**

Tel: 84 4 39352722 (155)

Email: duonglh@bsc.com.vn

Bản quyền của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), 2009.

Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

